

NGHỊ QUYẾT

**Về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và
lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP
ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.*

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Tờ trình số 2236/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thu phí thẩm định; Báo cáo Thẩm tra số 480/BC-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Các quy định mức phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trong Nghị quyết này có phạm vi áp dụng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 3 Điều 35 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

2. Đối tượng áp dụng

- Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Tổ chức thu phí: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường có trách nhiệm tổ chức thu phí theo luật định.

Điều 2. Mức phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

Đối tượng	Mức phí (Đồng/hồ sơ)
Dự án đầu tư nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao	11.000.000
Dự án đầu tư nằm ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao	14.500.000

Điều 3. Quy định về đối tượng miễn và giảm phí

Không có đối tượng miễn và giảm phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Điều 4. kê khai, thu, nộp, quyết toán phí

1. Tổ chức, cá nhân đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thực hiện nộp phí thẩm định trong thời gian 05 ngày làm việc tính từ ngày nộp hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. Phí được nộp vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc Nhà nước.

2. Chậm nhất là ngày 05 hàng tháng, tổ chức thu phí phải nộp số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước.

3. Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp số tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo quy định tại Luật Quản lý thuế, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Điều 5. Quản lý và sử dụng phí

Tổ chức thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí và các quy định hiện hành.

Điều 6. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

1. Khi xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước hàng năm, các tổ chức thu phí căn cứ các quy định và phân cấp ngân sách hiện hành để xây dựng dự toán kinh phí phục vụ công tác thu phí gửi Sở Tài chính cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bố trí dự toán kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Nghị quyết này thay thế Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết quy định tại Mục 2 Phụ lục 1 ban hành theo Nghị quyết số

124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2022.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo thu đúng, thu đủ, công khai, minh bạch và kịp thời. Có báo cáo tình hình thực hiện thu phí với cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền và Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Luật Phí và lệ phí.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2022, có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Thường trực HĐND TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- BTT. UBMTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP.HCM;
- Văn phòng UBND TP.HCM;
- Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Trung tâm công báo TP.HCM;
- TT. HĐND thành phố Thủ Đức và 5 huyện;
- UBND, UBMTTQVN TP Thủ Đức và 21 quận, huyện;
- Lưu: VT, BĐT, Thanh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ